

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 328/2018/HS-ST
Ngày: 29/11/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lại Nguyệt Ánh**

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Cúc**

Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan Anh** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 340/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN CHÍ D-** sinh năm: 1975; Tên thường gọi khác: không; HKTT: số 68/422 T, phường T, quận L, Hải Phòng; Nơi ở: Lang thang; Nghề nghiệp: tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: Không; Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà: Hoàng Thị H; Vợ: Đỗ Thu H (có 01 con sinh năm: 1978); Tiền án, tiền sự: 02 tiền án chưa được xóa cụ thể: Ngày 13/6/2007, TAND huyện An Dương, Hải Phòng xử 7 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản, ra trại ngày 30/8/2011; Ngày 17/9/2014, TAND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng xử 4 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra tù ngày 02/2/2018. Danh chỉ bản số 0403 lập ngày 10/9/2018 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/9/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 6/9/2018, Nguyễn Chí D đi xe máy đến số 5B phố Tạ Hiện, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây D mua của 1 người phụ nữ không quen biết 02 gói Cần sa với giá 160.000đ. Sau khi mua được ma túy, D cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực ngã ba phố Trần Khánh Dư – Nguyễn Huy Tự, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tại đây D gặp 1 chị phụ nữ tên H (không quen biết). H cho D 01 túi ma túy đá để sử dụng. D cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 23h cùng ngày, D điều khiển xe máy đi đến khu vực đầu ngõ 325 phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng bị tổ công tác Công an phường Thanh Lương kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ 02 gói Cần sa và gói ma túy đá của D. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở Công an phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D: 01 xe máy; 01 điện thoại di động HTC màu đen; 01 điện thoại di động Oppo màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Chí D.

Tại bản kết luận giám định số 7138/KLGĐ – PC09 ngày 13/9/2018, phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Hà Nội kết luận:

+ *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,374 gam.*

+ *Thảo mộc khô bên trong 02 túi nylon đều là Cần sa, tổng khối lượng 4,716 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Chí D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Chí D đi xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ bán ma túy cho D, D xác định được nơi mua tại trước cửa số 5B phố Tạ Hiện, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng H là người cho D ma túy “ đá” ngày 6/9/2018. Tại Cơ quan điều tra D khai không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với tài sản thu giữ của D gồm: 01 chiếc điện thoại di động HTC màu đen và 01 điện thoại di động Oppo màu đen là tài sản của D không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo mang BKS: 36L9 – 0065 thu giữ của D, hiện chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 323/CT-VKS ngày 20/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Chí D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 23 giờ ngày 06/9/2018, tại khu vực đầu ngõ 325 phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Chí D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam Methamphetamine và 4,716 gam Cần sa mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 249 khoản 2 điểm o; Điều 51 khoản 1 điểm s; của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Chí D với mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu hủy 0,374 gam Methamphetamine và 4,716 gam Cần sa thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Chí D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang

vật vụ án thu được của bị cáo 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô. Theo Kết luận giám định số: 7138/KLGD-PC09 ngày 13/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là cần sa tổng khối lượng 4,716 gam, tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,374 gam. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 06/9/2018, tại khu vực đầu ngõ 325 phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Chí D có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam Methamphetamine và 4,716 gam Cần sa mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa cụ thể: Ngày 13/6/2007, TAND huyện An Dương, Hải Phòng xử 7 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản, ra trại ngày 30/8/2011; Ngày 17/9/2014, TAND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng xử 4 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra tù ngày 02/2/2018. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn chính xác.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Đây là tình tiết để giảm nhẹ nên áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Chí D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước ta, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện vẫn cố tình phạm tội. Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: xét trong trường hợp này bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[5] Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 0,374 gam Methamphetamine và 4,716 gam Cần sa thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo mang BKS: 36L9-0065 thu giữ của bị cáo, hiện chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau nên việc tách tài liệu này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 249 khoản 2 điểm o; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí D** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Nguyễn Chí D 5 (năm) 6 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2018.

-Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong chứa 0,374 gam Methamphetamine, 4,716 gam Cần sa bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Chí D.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen, số Imei: 356376050510944 (bị vỡ màn hình) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 867760032842578 và số Imei 2: 867760032842560.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2018, tang vật số 58/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NƠI NHẬN :

- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Trưng
- Công an Quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Trưng
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh

